

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V
TỈNH A**

Bản án số: 38/2019/HSST

Ngày: 29/01/2019

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH A**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà: Lê Thị H.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh H - Nghề nghiệp: cán bộ hưu trí

2. Bà Phạm Thị Tố T - Nghề nghiệp: giáo viên nghỉ hưu

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: ông Nguyễn Hồ H - Thư ký Toà án nhân dân thành phố V, tỉnh A.

Đại diện VKSND thành phố V tham gia phiên tòa: bà Hoàng Thị Phương T - chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh A xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 18/2019/HSST ngày 15 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Quang C; Tên gọi khác: không;

Sinh ngày 17/08/1994

Nơi ĐKNKTT: xóm 1, xã S, huyện Đ, tỉnh A.

Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá: lớp 09/12

Con ông: Nguyễn Quang H - sinh năm 1958.

Con bà: Lê Thị L - sinh 1966

Anh chị em ruột có 04 người, bị cáo là con thứ ba.

Vợ, con: chưa có

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/10/2018 đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 09/10/2018, tại khu vực để xe của quán Karaoke số 108, Phan Đình P, thuộc khối 6A, phường N, thành phố V. Công an thành phố V phát hiện bắt quả tang Nguyễn Quang C đang

có hành vi cất giữ 3,055 gam ma túy MDMA và 0,505 gam Ketamine nhằm mục đích bán kiếm lời. Tại cơ quan điều tra Nguyễn Quang C khai nhận:

Vào khoảng 17 giờ ngày 09/10/2018 khi Nguyễn Quang C đang ở quán Karaoke, số 108 Phan Đình P thì nhận được điện thoại của N là người quen trước đó, Ngân hỏi C có ma túy không bán cho khách 10 viên thuốc lắc và 02 gói Ketamine, lúc này C nói để xem có hàng không đã. Sau đó C điện thoại cho một nam thanh niên tên Đức không rõ lai lịch địa chỉ hỏi mua 10 viên thuốc lắc và 02 gói Ketamine thì Đức đồng ý bán cho C với giá 6.000.000đ và C hẹn Đức mang đến quán Karaoke số 108 nơi C đang làm việc. Khoảng 10 phút sau thì Đức mang số ma túy trên giao cho C và nhận tiền. Sau khi nhận được ma túy C gọi điện cho Ngân báo cho Ngân biết giá 01 viên thuốc lắc 450.000đ và 01 gói Ketamine giá 1.200.000đ, tổng 6.900.000đ, Ngân đồng ý và bảo C đưa số ma túy trên đến quán Karaoke số 48, đường Nguyễn Sỹ Sách để giao nhận hàng nhưng C không đồng ý mà bảo với Ngân đến chỗ C lấy. Trong lúc C đang đứng trước khu vực để xe để chờ Ngân thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi quần bên trái của bị cáo 10 viên thuốc lắc và 02 gói Ketamine.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 09/10/2018 và kết luận giám định số 1152/KL-PC09 (MT) ngày 15/10/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh A kết luận: “Mẫu chất kết tinh màu trắng thu giữ của Nguyễn Quang C gửi tới giám định là ma túy tổng hợp (Ketamine) có khối lượng 0,505 gam”.

“Mẫu viên nén màu xanh trên bề mặt có chữ VL đan xen nhau thu giữ của Nguyễn Quang C gửi tới giám định là ma túy tổng hợp (MDMA) có khối lượng 3,055 gam”.

Cáo trạng số 43/CT – VKSTP ngày 14/01/2019 của VKSND thành phố V truy tố bị cáo Nguyễn Quang C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử : áp dụng khoản 1 điều 251, điểm s khoản 1 điều 51BLHS, xử phạt Nguyễn Quang C từ 36 - 39 tháng tù. Không áp dụng phạt hình bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình.

Tịch thu tiêu hủy 10 viên nén hình tròn là ma túy tổng hợp có khối lượng 3,055 gam và 02 gói Ketamine thu giữ của Nguyễn Quang C.

Tịch thu hoá giá nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại Iphone 6s của Nguyễn Quang C.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, mà chỉ xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quang C khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, biên bản phạm tội quả tang, nội dung cáo trạng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định: vào Vào khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 09/10/2018, tại khu vực để xe của quán Karaoke 108 Phan Đình P thuộc khối 6A, phường N, thành phố V. Công an thành phố V phát hiện bắt quả tang Nguyễn Quang C đang có hành vi cất giữ 3,055 gam ma túy MDMA và 0,505 gam Ketamine nhằm mục đích bán kiếm lời. Việc bị cáo mua bán 02 chất ma túy nên căn cứ vào điểm b khoản 2 điều 5 Nghị Định 19/2018/NĐ/Cp ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng của các chất ma túy như sau: Tỷ lệ % khối lượng chất MDMA so với mức tối thiểu quy định tại điểm i khoản 2 điều 251 BLHS là 3,055g so với 5 gam = 61,1%. Tỷ lệ phần trăm chất Ketamine so với mức tối thiểu quy định tại điểm n khoản 2 điều 251 BLHS là: 0,505gam so với 20 gam = 2,525%. Như vậy tổng khối lượng cả hai chất ma túy mà bị cáo Nguyễn Quang C mua bán là 63,625%. Như vậy, hành vi nêu trên mà bị cáo Nguyễn Quang C thực hiện đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 251 BLHS.

[3]. Về tính chất vụ án: vụ án thuộc loại rất nghiêm trọng, hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện, chất hướng thần có tác hại rất lớn đối với sức khỏe của con người và đời sống cộng đồng. Bản thân bị cáo mặc dù biết rõ tác hại của ma túy gây ảnh hưởng đến sức khỏe con người và an toàn của xã hội nhưng do thiếu bản lĩnh nên đã dấn thân vào con đường phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm. Việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa C trong xã hội. Tuy nhiên, cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- 10 viên ma túy tổng hợp có khối lượng 3,055 gam và 02 gói ma túy dạng Ketamine có khối lượng 0,505 gam thu giữ của bị cáo là vật cấm lưu hành, cấm tàng trữ cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc điện thoại iphon 6s thu giữ của bị cáo. Xét đây là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt: Nguyễn Quang C 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/10/2018.

- Về vật chứng: Áp dụng c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 10 viên ma túy tổng hợp có khối lượng 3,055 gam và 02 gói ma túy dạng Ketamine có khối lượng 0,505 gam thu giữ của bị cáo, tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại Iphone 6s thu giữ của bị cáo. Số vật chứng hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố V theo phiếu nhập kho số NK137 ngày 29/01/2019.

- Án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2017/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Quang C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSNDTP V;
- VKSND Tỉnh NA
- Chi cục THADSTP V;
- Công an TP V;
- TAND tỉnh A;
- Sở tư pháp tỉnh A
- Bị cáo;
- Lưu HS .

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị H